

Số: 75/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 11 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1209/TLST-HNGĐ ngày 06/12/2019 giữa:

**Người yêu cầu:** Bà Lê T, sinh năm 1988.

**Người yêu cầu:** Ông Nguyễn S, sinh 1986.

Cùng tạm trú: Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

**Người yêu cầu:** Bà Lê T, sinh năm 1988.

**Người yêu cầu:** Ông Nguyễn S, sinh 1986.

Cùng tạm trú: Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1. *Về con chung:* Có 01 con chung là Nguyễn P sinh ngày 13/2/2013. Bà Lê T sẽ trực tiếp giữ nuôi con chung.

Ông Nguyễn S thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 02/2020 đến khi con thành niên.

Ông Nguyễn S được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày đến hạn thi hành án và bà Lê T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn S không thực hiện việc cấp dưỡng thì hàng tháng ông Nguyễn S còn phải chịu thêm tiền lãi theo lãi suất theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. *Về tài sản* : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí* : Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn S và bà Lê T chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014888 ngày 06/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Sang và bà Trang đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân :**

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- UBND trị trấn Cù Lao Dung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Quân).

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Ngọc**